TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST-VHNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 08 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2018/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn giữa:

- *Người yêu cầu 1:* Bà **Bùi Thị Ánh T**, sinh ngày 30/4/1997.

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người yêu cầu 2:* Ông **Đái Lữ Trí Đ,** sinh ngày 09/7/1995.

Địa chỉ: Đường N, khóm A, phường S, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Bùi Thị Ánh T và ông Đái Lữ Trí Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Bùi Thị Ánh T và ông Đái Lữ Trí Đ đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung và cấp dưỡng: Bà Bùi Thị Ánh T và ông Đái Lữ Trí Đ thống nhất thỏa thuận: Bà Bùi Thị Ánh T đồng ý giao con chung tên Đái Minh Đ1 (nam, sinh ngày 14/11/2013) hiện đang sống chung với ông Đái Lữ Trí Đ tại địa chỉ Đường N, khóm A, phường S, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng cho ông Đái

Lữ Trí Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đái Minh Đ1 đủ 18 tuổi; Bà Bùi Thị Ánh T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đ1.

Bà Bùi Thị Ánh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị Ánh T và ông Đái Lữ Trí Đ tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Bùi Thị Ánh T và ông Đái Lữ Trí Đ mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do bà Bùi Thị Ánh T và ông Đái Lữ Trí Đ đã nộp theo biên lai số 0000120 (bà T) và 0000119 (ông Đ) cùng ngày 02/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Bà Bùi Thị Ánh T và ông Đái Lữ Trí Đ đã nộp xong lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TP P;
- Chi cục THADS TP P;
- UBND phường S, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Tuyền